TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 5 -2023.
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

2. Bà Nguyễn Thị Thay.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Phương N, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 8, Ấp A, xã B, huyện Cai Lạy, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp C, xã D, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng măt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 02 năm 2023, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án,nguyên đơn chị Huỳnh Phương N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đình V kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Cai Lậy, tỉnh tiền Giang. Vợ chồng chung sống đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Nguyễn Đình V hay chơi đánh bạc bằng hình thức đá gà về đánh đập vợ. Ngoài ra không còn nguyên nhân gì khác. Nay yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Đình V.

Về con chung: Không có.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không thiếu nợ ai.

Bị đơn anh Nguyễn Đình V trình bày: Qua lời trình bày của chị N, anh nghe rõ, thừa nhận chị N trình bày về ngày tháng chung sống, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là đúng. Nay anh còn thương vợ nên yêu cầu được đoàn tụ.

Về con chung: Không có.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không thiếu nợ ai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tống đạt V bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật tố Tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Phương N đối với anh Nguyễn Đình V.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Chị N, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị N, anh V trình bày không thiếu nợ ai.

Về án phí: Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Huỳnh Phương N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Huỳnh Phương N, anh Nguyễn Đình V vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị N và anh V sống chung có đăng ký kết hôn, nên được xem là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Nay chị N yêu cầu ly hôn, anh V yêu cầu đoàn tụ. Xét về mâu thuẫn chị N cho rằng anh V hay chơi

đánh bạc bằng hình thức đá gà về đánh đập vợ. Anh V thừa nhận có chơi đánh bạc bằng hình thức đá gà về đánh đập vợ. Xét thấy mâu thuẫn đã đi đến mức độ trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được nên chị N yêu cầu ly hôn là có căn cứ chấp nhận. Anh V yêu cầu đoàn tụ là không có cơ sở xem xét.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Chị N, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết là tự nguyện phù hợp pháp luật quy định, nên ghi nhận.

[5] Về nợ chung: Chị N, anh V trình bày không thiếu nợ ai.

[6] Về án phí: Chị Huỳnh Phương N phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1.Về hôn nhân: Tuyên xử chị Huỳnh Phương N được ly hôn anh Nguyễn Đình V.

2. Về nuôi con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Ghi nhận chị N, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị N, anh V trình bày không thiếu nợ ai.

5. Về án phí: Chị Huỳnh Phương N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị Huỳnh Phương N đã nộp theo biên lai thu số 0007943 ngày 24/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho chị N, anh V biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi chị N, anh V cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

Phạm Minh Tuấn